

Bản án số: 261/2018/HS-PT

Ngày: 29-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Các Thẩm phán:

1. Bà Phạm Uyên Thy

2. Ông Huỳnh Văn Trục

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 198/2018/HSPT ngày 14/5/2018 đối với bị cáo Trần Khánh A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2018/HSST ngày 06-4-2018 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Khánh A, giới tính: nam; sinh ngày 08/5/1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; trú tại: ấp A1, xã A2, huyện A3, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: không; con ông Trần Văn B1 và con bà Nguyễn Thị C; hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/9/2017 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị cáo Nguyễn Thành D không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Thành D đã bàn bạc với Trần Khánh A đi cướp giật tài sản của người đi đường thì A đồng ý.

Vào khoảng 05 giờ ngày 18/9/2017, D mang theo một cây roi điện giấu trong người và điều khiển xe gắn máy Exciter chở A ngồi phía sau. Khi chạy

trên đường B, thuộc ấp B1, xã B2, huyện B3, Thành phố Hồ Chí Minh thì D nhìn thấy chị Lê Thị Hồng Đ cùng mẹ ruột là bà Trần Thị G đi bộ ngang qua đường, trên tay chị Đ cầm túi xách màu xanh nên D nói cho A biết. Tiếp đó, D điều khiển xe gắn máy từ phía sau vượt lên bên phải của chị Đ, D dùng tay trái giật lấy túi xách của chị Đ nhưng sau đó chị Đ giật lại túi xách làm D và A ngã xuống, rồi chị Đ hô lên “cướp, cướp” thì D lấy roi điện ra đe dọa những người tham gia truy đuổi và cả hai bỏ chạy bộ tẩu thoát. Sau đó chị Đ đã đến trình báo tại công an, đến ngày 26/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã mời D và A đến làm việc thì cả hai khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 89/KL-HĐĐGTS ngày 14/12/2017 thì tài sản bị cướp giật của chị Đ gồm có: 01 túi xách màu xanh không có nhãn hiệu, 01 cục sạc pin điện thoại di động hiệu Iphone 5S, 01 tai nghe điện thoại di động Iphone 5S, 01 cây son hiệu LOREAL, 01 chai nước suối hiệu AQUAFINA loại 355ml có giá trị là 305.000 đồng.

Ngoài ra, tại cơ quan điều tra, D còn khai nhận trước đó vào khoảng 09 giờ ngày 17/9/2017, D một mình điều khiển xe gắn máy Exciter trên đường P – V thì phát hiện chị Trần Thị T đang điều khiển xe Cup 50 đi trên đường, chị T để điện thoại di động trong túi áo khoác và ló ra ngoài. Khi vừa đi qua vườn lan thuộc ấp M, xã N, huyện O thì D điều khiển xe gắn máy vượt lên từ phía sau và áp sát vào bên trái của chị T rồi D dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại di động trong túi áo của chị T, sau đó tăng ga tẩu thoát.

Theo Kết luận định giá tài sản số 90/KL-HĐĐGTS ngày 14/12/2017 thì 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen của chị Tuyết có giá trị 100.000 đồng.

Theo Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2018/HS-ST ngày 06-4-2018 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Khánh A phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt: Trần Khánh A 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2017.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phạt Nguyễn Thành D 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, đồng thời xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06/4/2018 Tòa án xét xử sơ thẩm thì cùng ngày 06/4/2018 bị cáo Trần Khánh A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Trần Khánh A khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản án sơ thẩm đã thể hiện và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: sau khi phân tích hành vi của bị cáo theo nội

dung của bản án sơ thẩm, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Trần Khánh A về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào khoảng 05 giờ ngày 18/9/2017, Nguyễn Thành D mang theo một cây roi điện giấu trong người và điều khiển xe gắn máy Exciter chở Trần Khánh A ngồi phía sau. Khi chạy trên đường B, thuộc ấp B1, xã B2, huyện B3, Thành phố Hồ Chí Minh thì D nhìn thấy chị Lê Thị Hồng Đ cùng mẹ ruột là bà Trần Thị G đi bộ ngang qua đường, trên tay chị Đ cầm túi xách màu xanh nên D nói cho A biết. Tiếp đó, D điều khiển xe gắn máy từ phía sau vượt lên bên phải của chị Đ, D dùng tay trái giật lấy túi xách của chị Đ nhưng sau đó chị Đ giật lại túi xách làm D và A ngã xuống, rồi chị Đ hô lên “cướp, cướp” thì D lấy roi điện ra đe dọa những người tham gia truy đuổi và cả hai bỏ chạy bộ tẩu thoát. Sau đó chị Diệp đã đến trình báo tại công an, đến ngày 26/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã mời D và A đến làm việc thì cả hai khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên. Theo Kết luận định giá tài sản thì toàn bộ tài sản của chị Lê Thị Hồng Đ có giá trị là 305.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn còn khai nhận vào khoảng 09 giờ ngày 17/9/2017, D một mình điều khiển xe gắn máy Exciter đi qua vườn lan thuộc ấp M, xã N, huyện O thì chạy xe vượt lên áp sát vào bên trái của chị Trần Thị T rồi D dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại di động trong túi áo của chị T, sau đó tăng ga tẩu thoát. Theo Kết luận định giá tài sản thì tài sản của chị Trần Thị T có giá trị là 100.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thành D và Trần Khánh A về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Ngày 06/4/2018, Tòa án xét xử sơ thẩm, cùng ngày 06/4/2018 bị cáo Trần Khánh A làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt là trong hạn luật định nên hợp lệ.

[3]. Xét nội dung kháng cáo: bị cáo Trần Khánh A đã có hành vi sử dụng xe gắn máy làm phương tiện thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bị hại khi bị hại đang tham gia giao thông, hành vi này có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại và những người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến hành vi phạm tội, tính chất, mức độ,

hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo A có tình tiết giảm nhẹ là: tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại nên chưa gây thiệt hại; bị cáo có thái độ thật thà khai báo, ăn năn hối cải và các tình tiết này đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo.

Trong vụ việc cướp giật tài sản của chị Điệp, bị cáo D và bị cáo A là đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, tuy nhiên cũng cần phân định vai trò của hai bị cáo để có mức án phù hợp. Bị cáo D là người khởi xướng, là người chuẩn bị roi điện và là người trực tiếp thực hiện hành vi nên vai trò của bị cáo D cao hơn vai trò của bị cáo A.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, mặc dù bị cáo A không bổ sung được tình tiết nào mới để xem xét cho yêu cầu kháng cáo của bị cáo nhưng với hành vi phạm tội, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò của bị cáo A trong vụ án và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên thì Hội đồng xét xử xét thấy mức án 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo A là có phần nghiêm khắc đối với bị cáo. Do vậy, có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Khánh A theo hướng giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4]. Lập luận trên đây cũng là căn cứ để không chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Khánh A và sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Trần Khánh A phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt: **Trần Khánh A** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2017.

- Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Củ Chi; (1)
- P.PC 53- CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- THA huyện Củ Chi; (2)
- TAND huyện Củ Chi; (2)
- Công an huyện Củ Chi; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Ngọc Thắng